

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C
THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
Năm học 2020 -2021

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1. Chương trình Văn hóa học, khóa học 2018-2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Văn hoá học	Trình bày khái quát về trường ĐH Thủ Dầu Một, ngành Văn hoá học và chương trình Văn hoá học; mô tả được tác dụng của những phương pháp học tập và biết cách xây dựng kế hoạch học tập; rèn luyện kỹ năng quan sát các hiện tượng văn hoá thực tế và phân tích, lí giải những hiện tượng văn hoá ấy; xây dựng ý thức trân trọng ngành học, ý chí ham học hỏi; khơi gợi hứng khởi trong việc khám phá những vấn đề của chuyên ngành Văn hoá học.	3 (2+1)	Học kỳ I	Tự luận
2	Những nguyên lý cơ	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (5+0)	Học kỳ 1	Tự luận

	bản của chủ nghĩa Mác - Lênin				
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trình bày cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
4	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Giới thiệu những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1+1)	Học kì I	Tự luận/ Trắc nghiệm
5	Dân tộc học đại cương	Trình bày được những đặc trưng văn hoá các dân tộc trên thế giới.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận
6	Lịch sử văn minh thế giới	Giới thiệu được năm nền văn minh lớn điển hình trên thế giới: Ai Cập – Luỡng Hà - Ấn Độ - Trung Quốc – Hy La.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
7	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Trình bày tổng quan về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2 (1+1)	Học kì II	Tự luận
8	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kĩ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
9	Đường lối cách mạng	Trình bày hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận

	của Đảng cộng sản VN	chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.			
10	Văn hoá học đại cương	Trình bày về khoa học văn hóa, các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu và ứng dụng văn hóa học.	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận/ Vấn đáp
11	Mỹ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kỳ II	Tự luận
12	Hán Nôm cơ sở	Nắm được kiến thức chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ, các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm; thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.	3 (2+1)	Học kỳ II	Tự luận
13	Tiếng Việt thực hành	Trình bày được kiến thức đại cương về văn bản tiếng Việt để người học có thể tiếp nhận và soạn thảo các loại văn bản tiếng Việt thông dụng. Sử dụng tiếng Việt đúng chuẩn ngôn ngữ và chuẩn phong cách.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
14	Giáo dục quốc phòng	Trình bày tư duy lý luận trong đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong		Học kỳ II	Thực hành

		nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.			
15	Giáo dục thể chất	Giới thiệu khái quát về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.		Học kì II	Thực hành
16	Pháp luật đại cương	Trình bày lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật và vận dụng vào thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
17	Tâm lí học đại cương	Trình bày khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
18	Xã hội học đại cương	Phân tích cấu trúc, chức năng, phân tầng xã hội; vạch ra hướng phát triển của xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
19	Các vùng văn hoá và văn hoá các tộc người Việt Nam	Trình bày lý thuyết nghiên cứu về vùng văn hóa, văn hóa tộc người; mô tả đặc điểm các văn hóa ở Việt Nam - chia theo khu vực địa lý, và văn hóa của các tộc người - chia theo nhóm ngôn ngữ; khái quát về tính đa dạng văn hóa theo vùng miền, tộc người.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
20	Phương pháp nghiên cứu Văn hóa học	Giới thiệu những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của Văn hoá học; vận dụng được những tri thức và phương pháp nghiên cứu ấy vào việc triển khai, phân tích và giải quyết vấn đề; xây dựng được kế hoạch nghiên cứu; nắm vững các kĩ năng viết và công bố nghiên cứu khoa học; rèn luyện sự sáng tạo, ham học hỏi, tìm ra những phương pháp thích hợp để triển khai hướng nghề nghiệp trong	3 (2+1)	Học kỳ III	Tự luận/ Tiểu luận/ Thực hành vi tính

		trương lai.			
21	Lịch sử văn hóa Việt Nam	Mô tả hệ thống sử văn hóa Việt Nam gắn với quá trình hình thành và phát triển lịch sử của dân tộc; nắm vững phương pháp sử dụng kiến thức đã học vào việc nhận biết, phân tích và lý giải những hiện tượng văn hóa dân tộc đã và sẽ gặp.	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
22	Tín ngưỡng và các tôn giáo Việt Nam	Trình bày các phương diện của tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam, vai trò của chúng trong đời sống tâm linh người Việt cùng phương pháp luận xem xét tín ngưỡng – tôn giáo từ góc độ văn hóa và trong quan hệ với vấn đề dân tộc; vận dụng những tri thức lý luận chung để kiến giải về các hiện tượng nảy sinh trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta; đánh giá được những giá trị và hạn chế của tôn giáo, tín ngưỡng đối với văn hóa, đạo đức xã hội ở Việt Nam; nhận dạng được các chính giáo, tà giáo; tin tưởng và góp phần tuyên truyền, bảo vệ những quan điểm đúng đắn về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, cảnh giác trước âm mưu lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận/ Thực hành điền dã
23	Văn hóa Trung Hoa	Trình bày toạ độ văn hoá Trung Hoa; các kiến thức cơ bản về cách thức nhận thức, tổ chức, ứng xử của dân tộc Trung Hoa; rèn luyện kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức tôn trọng văn hoá của các dân tộc khác, biết học tập tinh hoa từ văn hoá Trung Hoa vào việc xây dựng và phát huy văn hoá dân tộc.	3 (3+0)	Học kỳ III	Trắc nghiệm/ Tự luận

24	Văn hóa Ấn Độ	Giới thiệu không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Ấn Độ; Trình bày được tiến trình văn hóa Ấn Độ; lý giải được những đặc trưng văn hoá của người dân Ấn Độ trong việc nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, tổ chức đời sống cá nhân và trong giao lưu văn hoá với các nền văn hoá khác; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Ấn Độ, giúp người học có thái độ tôn trọng tinh hoa văn hóa nước ngoài, tôn trọng sự tương tác văn hóa các dân tộc.	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận/ Trắc nghiệm
25	Văn hóa Đông Nam Á (trừ Việt Nam)	Giới thiệu không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Đông Nam Á; hiểu rõ về lớp văn hóa Đông Nam Á bản địa; rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý, phân loại, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Đông Nam Á, và kỹ năng ứng xử văn hóa phù hợp với những tương đồng và khác biệt văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á; có thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hóa trong quan hệ văn hóa giữa các quốc gia Đông Nam Á.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm
26	Văn hóa Đông Bắc Á (trừ Trung Hoa)	Giới thiệu toạ độ văn hóa Đông Bắc Á; lý giải được các nét tính cách của người Nhật Bản và Hàn Quốc dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá.; lý giải được những đặc trưng văn hoá của các nước Đông Bắc Á về các mặt như nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, đời sống cá nhân, trong ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm
27	Văn hóa Âu-Mỹ	Giới thiệu khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa Âu-Mỹ; lý giải được các nét đặc trưng tính cách của người Âu- Mỹ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá; rèn luyện kỹ năng sử dụng tư duy	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận

		phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hoá Âu- Mỹ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tiếp cận văn bản, tư liệu văn hóa; có ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Âu –Mỹ.			
28	Văn hóa Nam Bộ	Giới thiệu khái quát về không gian văn hoá, chủ thể văn hoá và thời gian văn hoá ở Nam Bộ; lý giải được các nét tính cách của người Nam Bộ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá ở Nam Bộ.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự luận
29	Xây dựng đời sống văn hoá cộng đồng	Mô tả các hình thức, biện pháp xây dựng và thúc đẩy phát triển văn hoá cộng đồng cũng như xây dựng, quản lý dự án phát triển văn hoá cộng đồng.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
30	Kí hiệu học văn hóa	Trình bày mối quan hệ giữa kí hiệu học và kí hiệu học văn hóa, biểu tượng văn hóa; có kĩ năng tư duy biện luận, phân tích, so sánh, đối chiếu để nhận diện các vấn đề về biểu tượng văn hóa, kí hiệu học văn hóa; có ý thức giữ gìn phát triển những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực trong chọn lựa các biểu tượng văn hóa.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận (Tiểu luận)
31	Phong tục và lễ hội	Mô tả được các phong tục tập quán, lễ hội và hoạt động lễ hội; có cái nhìn khách quan trong việc đánh giá, lựa chọn những phong tục tập quán, lễ hội phù hợp với cuộc sống để tham gia, tuyên truyền, bảo lưu, đồng thời gạt bỏ những giá trị đã lỗi thời; rèn luyện kĩ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức trong việc yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Điền dã

32	Văn hóa ẩm thực	Trình bày lí luận về văn hóa ẩm thực, các giá trị cơ bản của văn hóa ẩm thực ở Việt Nam và thế giới; hiểu rõ các đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam và thế giới, từ đó sinh viên sẽ lý giải được nguyên nhân khác biệt trong văn hóa ẩm thực của các vùng miền, đất nước; rèn luyện kỹ năng diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc khi phân tích và giải quyết vấn đề.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự luận/ Thực tế
33	Văn hóa kinh doanh	Giới thiệu kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý; có kỹ năng diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố hóa hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững; nắm vững được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
34	Văn hóa dân gian (Tự chọn)	Trình bày các khái niệm cơ bản của văn hóa dân gian và folklore; nắm được các phương pháp, các thao tác khoa học để tiếp cận đối tượng văn hóa dân gian; hiểu và hệ thống được các loại hình văn hóa dân gian; trình bày được những đặc trưng cơ bản của các loại hình văn hóa dân gian; có kỹ năng tổ chức, lập đề cương, thực hiện, trình bày một đề tài nghiên cứu; có thái độ trân trọng những giá trị truyền thống; Biết khẳng định bản sắc văn hóa của một quốc gia độc lập, đa tộc người trong tiến trình hội nhập văn hóa thế giới.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Thực hành
35	Văn hóa đô thị (Tự	Trình bày tổng quan về đô thị và quá trình đô thị hóa trên thế giới và ở Việt Nam, coi đó là thành quả văn hóa sáng tạo môi trường sống, cải thiện khung cảnh sống và nâng cao chất lượng	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc

	chọn)	sống của các xã hội loài người.			nghiệm/ Thực tế
36	Dẫn nhập văn hóa học so sánh	Khái quát về văn hoá so sánh và so sánh văn hoá, các hướng nghiên cứu văn hoá so sánh; phương pháp so sánh cơ bản trong văn hoá; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá trong thực tế, từ đó rèn luyện tư duy phân biện vấn đề, đánh giá giá trị của các đối tượng văn hoá; có ý thức giữ gìn và phát triển những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực trong nền văn hoá sở thuộc từ quá trình so sánh với các nền văn hoá khác trên thế giới.	3 (3+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc nghiệm
37	Văn hóa đại chúng	Thuật là các khái niệm về văn hoá đại chúng và đặc điểm của văn hoá đại chúng ở Việt Nam; có kỹ năng nhận biết sự khác biệt giữa văn hoá đại chúng với văn hoá tinh hoa, từ đó có thể vận dụng những ích lợi của văn hoá đại chúng vào việc xây dựng đất nước; có kỹ năng quản lý một văn hoá đại chúng, xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm; có ý thức giữ gìn, phát huy mặt tích cực cũng như hạn chế những mặt tiêu cực của văn hoá đại chúng.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Điền dã/ Báo cáo (tiểu luận)
38	Nghệ thuật dẫn chương trình	Trình bày yêu cầu, nhiệm vụ, cách thể hiện của người dẫn chương trình truyền hình ở nhiều thể loại chương trình khác nhau; có kỹ năng viết lời dẫn, sử dụng các phương tiện trợ giúp và dẫn được một chương trình ngắn trong khoảng 10 phút hoặc những chương trình dài hơn đối với các sinh viên có khả năng trong lĩnh vực này; tăng cường kỹ năng làm việc nhóm ; nhận biết được khả năng, năng lực của bản thân để có thể tự tin thể hiện bản thân.	2 (0+2)	Học kỳ V	Thực hành/ Tự luận
39	Văn hóa du	Trình bày khái quát về văn hoá du lịch, các thành tố của văn	2 (1+1)	Học kỳ	Tự luận/

	lịch	hoá du lịch, nguồn tài nguyên phát triển du lịch ở Việt Nam; vận dụng kiến thức văn hoá du lịch vào thực tế: thực địa, thiết kế tour, tổ chức và hướng dẫn du lịch văn hoá; rèn luyện ý thức giữ gìn các giá trị văn hoá, tác động đến thái độ tôn trọng văn hoá trong quá trình du lịch của du khách.		V	Thực hành đóng vai
40	Quản lý văn hóa và quản lý văn hóa ở Việt Nam	Mô tả khái quát về quản lý văn hóa, đối tượng hoạt động của lĩnh vực quản lý văn hóa, các thiết chế quản lý nhà nước về văn hóa, vai trò và chức năng văn hoá của công tác quản lý văn hóa trên tầng vĩ mô và vi mô.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Đi thực tế
41	Văn hóa Việt Nam qua văn học (Tự chọn)	Trình bày và phân tích mối quan hệ giữa văn hoá và văn học; phân tích, đánh giá được yếu tố văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng để diễn đạt hàm ý văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn và phát huy khả năng hàm chứa đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương; định hướng đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận/ bài thu hoạch)
42	Văn hóa Việt Nam qua ngôn ngữ (Tự chọn)	Trình bày và phân tích mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ, tìm ra được yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng, hình thành kỹ năng so sánh ngôn ngữ để diễn đạt hàm ý văn hoá trong ngôn ngữ; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn, tôn trọng và phát huy sự trong sáng của ngôn ngữ trong mối quan hệ với đặc trưng văn hoá của cộng đồng; có thái độ đúng	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận

		đảm trong việc tiếp nhận văn hoá - ngôn ngữ ngoại lai.			
43	Văn hóa mỹ thuật (Tự chọn)	Trình bày mối quan hệ giữa văn hoá và mỹ thuật, những đặc trưng trong mỹ thuật của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lý về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
44	Văn hóa kiến trúc (Tự chọn)	Trình bày mối quan hệ giữa văn hoá và kiến trúc, những công trình kiến trúc của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lý về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
45	Văn hóa Phật giáo (Tự chọn)	Thuật lại quá trình hình thành và phát triển Phật giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Phật giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
46	Văn hóa Kitô giáo (Tự chọn)	Thuật lại quá trình hình thành và phát triển Kitô giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Kitô giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
47	Thực tế chuyên	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến điền dã thực địa	2 (0+2)	Học kỳ V	Đi thực tế thực địa

	môn				
48	Maketing văn hóa (Tự chọn)	Phân tích quy trình tiến hành hoạt động marketing cho một tổ chức; các kỹ năng liên quan đến việc sử dụng hiệu quả các công cụ marketing.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thuyết trình
49	Nghệ thuật biểu diễn (Tự chọn)	Hệ thống các thể loại sân khấu truyền thống và cách tân nổi tiếng trên thế giới và ở Việt Nam: nguồn gốc xuất xứ (hoặc lịch sử hình thành), các đặc điểm và xu hướng phát triển; rèn luyện kỹ năng cảm thụ những giá trị văn hóa của các hình thức nghệ thuật biểu diễn trên thế giới và ở Việt Nam; có ý thức ham tìm hiểu, trân quý của người học đối với những loại hình nghệ thuật biểu diễn.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc nghiệm
50	Tổ chức sự kiện (Tự chọn)	Nhận dạng được xu hướng phát triển thị trường; xây dựng được kế hoạch và kịch bản sự kiện; điều khiển và tổ chức được một số sự kiện phổ biến; rèn luyện ý thức lắng nghe và tổ chức kỉ luật.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Thực hành
51	Quản lí di sản văn hóa (Tự chọn)	Trình bày các khái niệm di sản văn hóa thế giới, Công ước về di sản văn hóa thế giới; phân tích giá trị, ý nghĩa của một số di sản văn hóa nổi tiếng của thế giới và Việt Nam; biết cách giới thiệu, phân tích những di sản văn hóa thế giới và góp phần tuyên truyền, tham gia bảo vệ và phát huy di sản.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
52	Quản lí các thiết chế văn hóa (Tự chọn)	Vận dụng kiến thức đã học vào công tác nghiên cứu, kỹ năng tác nghiệp và tổ chức, quản lí hoạt động của các thiết chế văn hoá tại cơ sở.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế

53	Các di tích và danh thắng Việt Nam (Tự chọn)	Thuật lại được các kiến thức lí luận về di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng; rèn luyện kĩ năng thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp vụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam; có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận/ Trắc nghiệm
54	Văn hóa trang phục (Tự chọn)	Hệ thống các loại trang phục như một nhu cầu thiết yếu trong đời sống con người. Qua đó, hiểu được những thói quen, thị hiếu thẩm mỹ, tập quán mặc trong quá khứ của các dân tộc trên thế giới và của người Việt Nam; rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá thông qua văn hóa trang phục; có ý thức trong việc tôn trọng sự khác biệt trong văn hóa trang phục và bày tỏ sự yêu quý đối với văn hóa trang phục Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (Thu hoạch/ Tiểu luận)
55	Kịch bản phát thanh truyền hình (Tự chọn)	Trình bày các kĩ năng cần thiết trong việc xây dựng một kịch bản phát thanh truyền hình, xây dựng được kịch bản phát thanh truyền hình có liên quan đến lĩnh vực văn hóa; có các kĩ năng như: kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
56	Truyền thông đại chúng (Tự chọn)	Trình bày cơ sở lí luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này; rèn luyện các kĩ năng như: kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành

		các vấn đề về hiện đại hóa.			
57	Tổ chức truyền thông trực tuyến (Tự chọn)	Phân tích cấu trúc, cách thức, các phần của tổ chức truyền thông trực tuyến. Cách truyền tải và phổ biến dữ liệu, hình thành khung dữ liệu và các thao tác tổ chức truyền thông đại chúng; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
58	Nghiệp vụ xuất bản - Phát hành (Tự chọn)	Trình bày tổng quan về hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm, qua đó có thể việc xây dựng đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, sửa bài, thiết kế, in ấn và phát hành; rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
59	Văn hoá tổ chức (Tự chọn)	Khái quát về văn hóa tổ chức, phân tích được văn hóa của một cơ quan, tổ chức hình thành trên cơ sở nào; bằng cách nào mà văn hóa của họ tồn tại và phát triển, cách tiếp cận để đánh giá sức mạnh của một nền văn hóa.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
60	Quan hệ công chúng (Tự chọn)	Phân biệt được các khái niệm cơ bản có liên quan đến quan hệ công chúng; vận dụng những quy trình và lý thuyết nền tảng của truyền thông, PR vào xây dựng một chương trình PR từ phân tích, lập kế hoạch, triển khai cho đến đánh giá; sử dụng tốt kiến thức trong công việc triển khai và thực hiện một kế hoạch PR; khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về PR để phục vụ công việc ; biết sử dụng các công cụ truyền thông để hoàn thành kế hoạch PR; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định,	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp

		quản lý công việc và làm việc dưới áp lực cao; có tinh thần làm việc tích cực, tự tin và chủ động trong công việc, trung thực, thân thiện với mọi người.			
61	Nghiệp vụ biên tập (Tự chọn)	Trình bày tổng quan về nghiệp vụ biên tập và các kỹ năng biên tập sách, báo để biên tập một văn bản sách, báo chí; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
62	Nghiệp vụ thư kí (Tự chọn)	Trình bày tổng quan về công tác văn phòng về nghề thư kí; nhận biết được vị trí của người thư kí trong văn phòng; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức hoạt động, quản lý thời gian, chương trình, kế hoạch hoạt động của lãnh đạo; có ý thức rèn luyện bản thân, từ đó từng bước hoàn thiện các yêu cầu đối với người thư kí.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp/ Trắc nghiệm
63	Nghiệp vụ lễ tân (Tự chọn)	Trình bày tổng quan về vai trò, tầm quan trọng và các yêu cầu kỹ năng, nghiệp vụ trong giao tiếp, trong lễ tân ngoại giao nhằm phục vụ thiết thực cho công việc chuyên môn trong các lĩnh vực văn hóa, như: quản lý văn hóa, du lịch văn hóa, đàm phán, tổ chức sự kiện văn hóa, lễ hội văn hóa...	2 (0+2)	Học kỳ VI	Vấn đáp/ Tự luận/ Thực hành
64	Thực tập nghề nghiệp	Ứng dụng kiến thức văn hoá vào việc quan sát, tham gia xây dựng, tổ chức, hoạt động, tư vấn, giám sát... các công trình/ dự án văn hoá; bước đầu thực hiện một số hoạt động một người làm công tác văn hoá tại cơ sở thực tập ngoài trường; hiện thực hoá xu hướng chọn ngành nghề trong thực tế.	5 (0+5)	Học kỳ VII	Thực tập ngoài trường
65	Khoá luận	Thực tế hoá bằng văn bản đối với kiến thức, kỹ năng được tích lũy trong quá trình học Văn hoá học; thể hiện được tâm huyết	5 (0+5)	Học kỳ	Tự luận

	(hoặc báo cáo tốt nghiệp)	của sinh viên trong quá trình theo học ngành Văn hoá học.		VII	
--	---------------------------	---	--	-----	--

2. Chương trình Văn hóa học, khóa học 2019-2023.

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
2	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Tổng quan những khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
3	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Trình bày được những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận/ Trắc nghiệm
4	Lịch sử văn minh thế giới	Tổng quan về văn minh Tìm hiểu điều kiện tự nhiên, các giai đoạn lịch sử và đặc trưng kinh tế-xã hội trong các thời kỳ của mỗi nền văn minh và về những thành tựu nổi bật trong lĩnh vực tư tưởng, văn học, nghệ thuật, tôn giáo, khoa học kỹ thuật... của	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận

		các văn minh tiêu biểu Vận dụng những kiến thức đã học để làm rõ ý nghĩa, vai trò của các thành tựu mang giá trị vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại các thành tựu văn minh của các dân tộc qua tiến trình phát triển xã hội; nhận diện được nền văn minh phương Đông và phương Tây.			
5	Nhập môn ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn	<p>Trình bày các kiến thức khái quát về trường ĐH Thủ Dầu Một, ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn và Khoa KHXH&NV;</p> <p>Giải thích mối quan hệ liên thông giữa các ngành thuộc khối Khoa học Xã hội và Nhân văn; Vận dụng kiến thức và phương pháp nghiên cứu liên ngành khi phân tích, lí giải những hiện tượng văn hoá ấy; có ý thức trân trọng ngành học, ý chí ham học hỏi; khơi gợi hứng khởi trong việc khám phá những vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.</p>	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận
6	Thực hành Nhập môn ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn	<p>Áp dụng kiến thức đã được học trong nghiên cứu thực tế, sử dụng kiến thức liên ngành để lý giải vấn đề.</p>	1 (0+1)	Học kì I	Tự luận
7	Lịch sử Việt Nam đại cương	<p>Trình bày tiến trình lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến ngày nay. Những sự kiện, vấn đề, nội dung cơ bản của lịch sử Việt Nam sẽ được lần lượt trình bày, phân tích, đánh giá.</p> <p>Tìm kiếm các nguồn tài liệu, phát triển khả năng tự nghiên cứu; rèn luyện kỹ năng đọc, ghi chép và tóm tắt tài liệu lịch sử.</p>	3 (3+0)	Học kì I	Tự luận

8	Triết học Mác – Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Mô tả quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
10	Tiếng Việt thực hành	Trình bày được kiến thức đại cương về văn bản tiếng Việt để người học có thể tiếp nhận và soạn thảo các loại văn bản tiếng Việt thông dụng. Sử dụng tiếng Việt đúng chuẩn ngôn ngữ và chuẩn phong cách.	2 (0+2)	Học kì II	Tự luận
11	Chính trị học đại cương	Tổng quan về những phạm trù, khái niệm cơ bản của chính trị học. Trung tâm hiểu, phân tích những nguyên lý hình thành, vận hành, phát triển của quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, quyết sách chính trị, văn hóa chính trị... Vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về chính trị học để khám phá, liên hệ cơ bản mang tính qui luật chi phối đời sống chính trị - xã hội. Tăng cường khả năng đánh giá của sinh viên về các yếu tố cấu thành đời sống chính trị, quy luật vận hành chính trị. Tăng cường kỹ năng sắp xếp và tổng hợp các tư liệu nghiên cứu. Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, cũng như kỹ năng thuyết trình	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
12	Mỹ học đại cương	Trình bày mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
13	Tâm lí học	Tổng thuật kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận

	đại cương	dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.			
14	Nhập môn quan hệ quốc tế	Trình bày lý luận và lịch sử Quan hệ quốc tế từ thời kỳ hiện đại, nhất là từ sau Chiến tranh Thế giới thứ II đến nay. Qua đó người học có thể hiểu được tác động của tiến trình lịch sử đó đến cục diện thế giới, khu vực và đối với Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
15	Chính sách đối ngoại Việt Nam	Tổng thuật chính sách đối ngoại của Việt Nam trong thời hiện đại từ 1945 đến nay. Hệ thống lại quan hệ đối ngoại của Việt Nam qua các thời kỳ, giai đoạn lịch sử khác nhau cũng như hiệu quả của việc thực hiện những chủ trương, đường lối đó. Mô tả các chính sách đối ngoại Việt Nam để có thể quan sát, phân tích về các vấn đề trọng yếu trong đường lối, hoạt động đối ngoại của nước ta, cũng như đánh giá về định hướng chính sách đối ngoại của Việt Nam	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
16	Địa lý nhân văn	Giới thiệu các lý thuyết cơ bản trong nghiên cứu địa lý nhân văn như quan điểm, vai trò, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu địa lý nhân văn. Trên cơ sở đó, đi sâu vào tìm hiểu những vấn đề địa lý nhân văn cụ thể về gồm chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo; Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp và các dạng quần cư nông thôn; Tổ chức lãnh thổ công nghiệp và các dạng quần cư thành phố; Du lịch và tổ chức lãnh thổ du lịch. Sinh viên sẽ vận dụng lý thuyết khảo sát các đặc điểm địa lý nhân văn trên khu vực địa phương cụ thể	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận
17	Tôn giáo học	Thuật lại được các tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam,	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận/

		<p>vai trò của chúng trong đời sống tâm linh người Việt cùng phương pháp luận xem xét tín ngưỡng – tôn giáo từ góc độ văn hóa và trong quan hệ với vấn đề dân tộc; vận dụng những tri thức lý luận chung để kiến giải về các hiện tượng nảy sinh trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta; đánh giá được những giá trị và hạn chế của tôn giáo, tín ngưỡng đối với văn hóa, đạo đức xã hội ở Việt Nam; nhận dạng được các chính giáo, tà giáo; tin tưởng và góp phần tuyên truyền, bảo vệ những quan điểm đúng đắn về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, cảnh giác trước âm mưu lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc.</p>			Thực hành điền dã
18	Kinh tế học đại cương	<p>Mô tả sự vận hành của nền kinh tế và cách thức ứng xử của từng thành viên trong nền kinh tế trên cả góc độ vi mô lẫn vĩ mô; cung cấp các kiến thức cơ bản về: lý thuyết cầu, cung và cơ chế hình thành giá cả trên thị trường; lý thuyết hành vi người tiêu dùng và người sản xuất; phương pháp hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quyết định sản lượng; tổng cầu và sản lượng cân bằng; thất nghiệp và lạm phát; các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ. Qua đó, người học sẽ nắm bắt được các nguyên lý kinh tế cơ bản; phương pháp hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quyết định sản lượng; các biến số kinh tế vĩ mô then chốt và phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ một nước.</p>	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận
19	Lịch sử thế giới	<p>Trình bày tổng quát về lịch sử thế giới, từ thời kỳ cổ - trung đại, cận đại đến hiện đại.</p>	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận

20	Giáo dục quốc phòng	Giới thiệu và phân tích đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.		Học kì II	Thực hành
21	Giáo dục thể chất	Trình bày khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.		Học kì II	Thực hành
22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Phân tích các quy luật chính trị - xã hội của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới.	2 (2+0)	Học kì III	Tự luận
23	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Tổng quan về kinh tế chính trị học Mác – Lênin, gồm: Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu, vị trí, vai trò của kinh tế chính trị Mác-Lênin trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta và trong quản trị quốc gia; Học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác; Bản chất, nguyên nhân ra đời và những biểu hiện chính của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước theo quan điểm của Lênin; Nội dung cơ bản của kinh tế thị trường định hướng XHCN; Vấn đề sở hữu và quan hệ lợi ích; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.	2 (2+0)	Học kì III	Tự luận
24	Lịch sử Đảng Cộng Sản VN	Hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
25	Pháp luật đại cương	Trình bày những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật và vận dụng vào thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận

26	Dân tộc học	Trình bày về lịch sử hình thành và phát triển của ngành Dân tộc học; lịch sử phát triển và các vấn đề liên quan đến tộc người; khái niệm về chủng tộc; phân loại tộc người theo ngôn ngữ; các loại hình kinh tế và văn hóa tộc người; các thiết chế xã hội; các loại hình tín ngưỡng tôn giáo tộc người; các tộc người ở Việt Nam và cộng đồng dân tộc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì III	Tự luận
27	Xã hội học đại cương	Trình bày tổng quan về xã hội học như quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Cơ cấu xã hội; Một số lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, cá nhân và xã hội - quá trình xã hội hoá và một số trường phái xã hội học; Những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản; Phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng trong xã hội học.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
28	Toàn cầu hóa	Phân tích những khái niệm cơ bản về toàn cầu hoá và các tác động của nó trong 3 lĩnh vực chính là chính trị, kinh tế và xã hội. Phân tích những vấn đề mà thế giới và toàn nhân loại đang đối mặt trong kỉ nguyên hội nhập và toàn cầu hoá, bao gồm các chủ đề như chủ quyền quốc gia, văn hoá, môi trường, các tổ chức quốc tế, v.v.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
29	Hệ thống chính trị Việt Nam	Trình bày hệ thống chính trị, nắm rõ được vị trí, vai trò và phương thức hoạt động các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị và hệ thống chính trị Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
30	Kinh tế nông nghiệp và phát triển	Nhận biết được vai trò của kinh tế sản xuất nông nghiệp đối với đời sống con người và môi trường tự nhiên, từ đó có thái độ ứng xử phù hợp đối với nguồn lực tự nhiên và nguồn lực con người trong phát triển kinh tế xã hội nói chung và kinh tế nông	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận

	nông thôn	ng nghiệp nói riêng, đặc biệt là phát triển nông nghiệp nông thôn.			
31	Văn học và các loại hình nghệ thuật	Trình bày những vấn đề chung về nghệ thuật, khái niệm nghệ thuật và nguồn gốc của nghệ thuật cùng bản chất xã hội – thẩm mỹ của nghệ thuật; mối quan hệ giữa văn học và các loại hình nghệ thuật khác như văn học và nghệ thuật tạo hình, văn học và âm nhạc. Đồng thời tiếp thu được những kiến thức cụ thể về những đặc trưng thẩm mỹ Việt Nam .	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
32	Hành vi con người và môi trường xã hội	Lý giải được quan điểm tiếp cận "Con người trong bối cảnh" của Công tác xã hội đồng thời là môn học tiên quyết của rất nhiều các môn học chuyên ngành khác của Công tác xã hội. Phân tích được hành vi của cá nhân trong mối tương tác liên cá nhân, với gia đình, nhóm, tổ chức, cộng đồng và các hệ thống lớn hơn. Sinh viên cũng sẽ được trang bị các kiến thức về sự phát triển sinh học, tâm lý, xã hội của con người từ giai đoạn ấu thơ đến giai đoạn tuổi già và hiểu về tác động của những sự phát triển này đối với hành vi con người. Thông qua việc nghiên cứu các trường hợp điển cứu, sinh viên có cơ hội để phân tích, đánh giá các lý thuyết cũng như ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn.	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
33	Các vấn đề xã hội đương đại	Phân tích, tìm giải pháp cho các vấn đề xã hội hiện nay, phân tích những mặt mạnh và hạn chế của các thiết chế xã hội Việt nam để giải quyết những vấn đề này. Đây cũng là môn học mà những nội dung kiến thức vẫn mang tính chất mở để người dạy và người học tiếp tục nghiên cứu, phát hiện, bổ sung để hoàn thiện hơn về nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp CTXH. Nội dung môn học luôn gắn liền với nội dung giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trách nhiệm của con người	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận

		với con người, với dân tộc, tham gia vào sự nghiệp chống áp bức, giảm đói nghèo vì sự tiến bộ và công bằng xã hội.			
34	Công tác xã hội	<p>Tổng quan về lý thuyết cũng như thực hành nghề CTXH- một ngành nghề trong hệ thống các Khoa học xã hội.</p> <p>Vận dụng những phương pháp nghiên cứu chung và các phương pháp riêng mang tính đặc thù của CTXH. Trên cơ sở đó người học có thể vận dụng một số phương pháp và kỹ năng cơ bản làm việc theo nhóm trong thực hành CTXH hướng đến phân tích, lựa chọn cách giải quyết một vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội.</p>	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
35	Chính sách xã hội	<p>Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về chính sách xã hội, trên cơ sở đó vận dụng kiến thức để tìm hiểu, nhận diện, phân tích các vấn đề thuộc về chính sách xã hội.</p> <p>Hướng đến giúp sinh viên nhận thức ý nghĩa và tầm quan trọng của môn học đối với nghề nghiệp CTXH, góp phần hình thành ở SV thái độ chủ động, tích cực trong tìm hiểu và vận dụng kiến thức của môn học trong các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp CTXH của mình sau này.</p>	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
36	Văn hoá học đại cương	Khái quát về khoa học văn hóa, các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu và ứng dụng Văn hóa học.	3 (3+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Vấn đáp
37	Phương pháp nghiên cứu Văn hóa học	Trình bày tổng quan về hoạt động nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của Văn hoá học; vận dụng được những tri thức và phương pháp nghiên cứu ấy vào việc triển khai, phân tích và giải quyết vấn đề; xây dựng được kế hoạch nghiên cứu; nắm vững các kĩ năng viết và công bố nghiên cứu khoa học; rèn luyện sự sáng tạo, ham học hỏi, tìm ra những	2 (0+2)	Học kỳ IV	Tự luận/ Tiểu luận/ Thực hành vi tính

		phương pháp thích hợp để triển khai hướng nghề nghiệp trong tương lai.			
38	Các vùng văn hoá và văn hoá các tộc người Việt Nam	Tổng quát về vùng văn hóa, văn hóa tộc người; mô tả đặc điểm các văn hóa ở Việt Nam - chia theo khu vực địa lý, và văn hóa của các tộc người - chia theo nhóm ngôn ngữ; khái quát về tính đa dạng văn hóa theo vùng miền, tộc người.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận
39	Văn hóa Trung Hoa	Giới thiệu và phân tích toạ độ văn hoá Trung Hoa; phân tích cách thức nhận thức, tổ chức, ứng xử của dân tộc Trung Hoa; rèn luyện kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức tôn trọng văn hoá của các dân tộc khác, biết học tập tinh hoa từ văn hoá Trung Hoa vào việc xây dựng và phát huy văn hoá dân tộc.	2 (2+0)	Học kỳ III	Trắc nghiệm/ Tự luận
40	Văn hóa Ấn Độ	Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Ấn Độ; Trình bày được tiến trình văn hóa Ấn Độ; lý giải được những đặc trưng văn hoá của người dân Ấn Độ trong việc nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, tổ chức đời sống cá nhân và trong giao lưu văn hoá với các nền văn hoá khác; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Ấn Độ, giúp người học có thái độ tôn trọng tinh hoa văn hóa nước ngoài, tôn trọng sự tương tác văn hóa các dân tộc.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Tiểu luận
41	Văn hóa Nam Bộ	Trình bày tổng quan về không gian văn hoá, chủ thể văn hoá và thời gian văn hoá ở Nam Bộ; lý giải được các nét tính cách của người Nam Bộ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và	2 (2+0)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự

		sự giao lưu văn hoá ở Nam Bộ.			luận
42	Thực tập doanh nghiệp 1	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến điền dã thực địa.	2 (0+2)	Học kỳ IV	Thực hành
43	Thực tập doanh nghiệp 2	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến điền dã thực địa; quan sát và bước đầu áp dụng kiến thức văn hoá học vào việc lí giải các hiện tượng văn hoá trong thực tế.	3 (0+3)	Học kỳ V	Thực hành
44	Lịch sử văn hóa Việt Nam	Hệ thống hoá kiến thức về lịch sử văn hóa Việt Nam gắn với quá trình hình thành và phát triển lịch sử của dân tộc; nắm vững phương pháp sử dụng kiến thức đã học vào việc nhận biết, phân tích và lý giải những hiện tượng văn hóa dân tộc đã và sẽ gặp.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
45	Phong tục và lễ hội	Trình bày hệ thống về phong tục tập quán, lễ hội và hoạt động lễ hội; có cái nhìn khách quan trong việc đánh giá, lựa chọn những phong tục tập quán, lễ hội phù hợp với cuộc sống để tham gia, tuyên truyền, bảo lưu, đồng thời gạt bỏ những giá trị đã lỗi thời; rèn luyện kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức trong việc yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	2 (0+2)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Điền dã
46	Văn hóa dân gian	Trình bày hệ thống khái niệm cơ bản của văn hóa dân gian và folklore; nắm được các phương pháp, các thao tác khoa học để tiếp cận đối tượng văn hóa dân gian; hiểu và hệ thống được các loại hình văn hóa dân gian; trình bày được những đặc trưng cơ bản của các loại hình văn hóa dân gian; có kỹ năng tổ chức, lập đề cương, thực hiện, trình bày một đề tài nghiên cứu; có thái độ	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Thực hành

		trân trọng những giá trị truyền thống; Biết khẳng định bản sắc văn hóa của một quốc gia độc lập, đa tộc người trong tiến trình hội nhập văn hóa thế giới.			
47	Văn hóa Đông Nam Á (<i>trừ Việt Nam</i>)	Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Đông Nam Á; hiểu rõ về lớp văn hóa Đông Nam Á bản địa; rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý, phân loại, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Đông Nam Á, và kỹ năng ứng xử văn hóa phù hợp với những tương đồng và khác biệt văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á; có thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hóa trong quan hệ văn hóa giữa các quốc gia Đông Nam Á.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm
48	Văn hóa Đông Bắc Á (<i>trừ Trung Hoa</i>)	Trình bày tổng quan về văn hóa Đông Bắc Á; lý giải được các nét tính cách của người Nhật Bản và Hàn Quốc dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá.; lý giải được những đặc trưng văn hoá của các nước Đông Bắc Á về các mặt như nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, đời sống cá nhân, trong ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm
49	Văn hóa Âu-Mỹ	Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa Âu-Mỹ; lý giải được các nét đặc trưng tính cách của người Âu- Mỹ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá; rèn luyện kỹ năng sử dụng tư duy phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hoá Âu- Mỹ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tiếp cận văn bản, tư liệu văn hóa; có ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Âu –Mỹ.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận

50	Văn hóa du lịch	Trình bày được kiến thức tổng quan về văn hoá du lịch, các thành tố của văn hoá du lịch, nguồn tài nguyên phát triển du lịch ở Việt Nam; vận dụng kiến thức văn hoá du lịch vào thực tế: thực địa, thiết kế tour, tổ chức và hướng dẫn du lịch văn hoá; rèn luyện ý thức giữ gìn các giá trị văn hoá, tác động đến thái độ tôn trọng văn hoá trong quá trình du lịch của du khách.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
51	Kí hiệu học văn hóa	Phân tích kí hiệu học và kí hiệu học văn hóa, biểu tượng văn hóa; có kĩ năng tư duy biện luận, phân tích, so sánh, đối chiếu để nhận diện các vấn đề về biểu tượng văn hóa, kí hiệu học văn hóa; có ý thức giữ gìn phát triển những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực trong chọn lựa các biểu tượng văn hóa.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
52	Nghệ thuật biểu diễn	Hệ thống hoá các thể loại sân khấu truyền thống và cách tân nổi tiếng trên thế giới và ở Việt Nam: nguồn gốc xuất xứ (hoặc lịch sử hình thành), các đặc điểm và xu hướng phát triển; rèn luyện kĩ năng cảm thụ những giá trị văn hóa của các hình thức nghệ thuật biểu diễn trên thế giới và ở Việt Nam; có ý thức ham tìm hiểu, trân quý của người học đối với những loại hình nghệ thuật biểu diễn.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc mghiệm
53	Văn hóa mỹ thuật	Trình bày tổng quan về mối quan hệ giữa văn hoá và mỹ thuật, những đặc trưng trong mỹ thuật của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lí về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận

54	Văn hóa kiến trúc	Trình bày tổng quan về mối quan hệ giữa văn hoá và kiến trúc, những công trình kiến trúc của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lý về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
55	Văn hóa trang phục	Trình bày tổng quan về các loại trang phục trong đời sống con người. Qua đó, hiểu được những thói quen, thị hiếu thẩm mỹ, tập quán mặc trong quá khứ của các dân tộc trên thế giới và của người Việt Nam; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá thông qua văn hóa trang phục; có ý thức trong việc tôn trọng sự khác biệt trong văn hóa trang phục và bày tỏ sự yêu quý đối với văn hóa trang phục Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
56	Văn hóa ẩm thực	Phân tích các lí luận về văn hóa ẩm thực, các giá trị cơ bản của văn hóa ẩm thực ở Việt Nam và thế giới; chỉ ra các đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam và thế giới, từ đó sinh viên sẽ lý giải được nguyên nhân khác biệt trong văn hóa ẩm thực của các vùng miền, đất nước; rèn luyện kỹ năng diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc khi phân tích và giải quyết vấn đề.	2 (2+0)	Học kỳ V	Trắc nghiệm/ Tự luận/ Thực tế
57	Văn hóa đô thị	Khái quát về đô thị và quá trình đô thị hóa trên thế giới và ở Việt Nam, coi đó là thành quả văn hóa sáng tạo môi trường sống, cải thiện khung cảnh sống và nâng cao chất lượng sống của các xã hội loài người.	2 (2+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Thực tế

58	Văn hóa Phật giáo	Mô tả quá trình hình thành và phát triển Phật giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Phật giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
59	Văn hóa Kitô giáo	Mô tả quá trình hình thành và phát triển Kitô giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Kitô giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
60	Văn hóa Việt Nam qua văn học	Trình bày tổng quan về mối quan hệ giữa văn hoá và văn học; phân tích, đánh giá được yếu tố văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng để diễn đạt hàm ý văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn và phát huy khả năng hàm chứa đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương; định hướng đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận/ bài thu hoạch)
61	Văn hóa Việt Nam qua ngôn ngữ	Trình bày tổng quan về mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ, tìm ra được yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng, hình thành kỹ năng so sánh ngôn ngữ để diễn đạt hàm ý văn hoá trong ngôn ngữ; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn, tôn trọng và phát huy sự trong sáng của ngôn ngữ trong mối quan hệ với đặc trưng văn hoá của cộng đồng; có thái độ đúng đắn trong việc tiếp nhận văn hoá - ngôn ngữ ngoại lai.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
62	Thực tập doanh	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua quá trình làm việc thực tế tại doanh nghiệp, đơn vị ngoài trường.	4 (0+4)	Học kỳ VI	Thực hành

	ngành 3				
62	Tổ chức sự kiện	Nhận dạng được xu hướng phát triển thị trường; xây dựng được kế hoạch và kịch bản sự kiện; điều khiển và tổ chức được một số sự kiện phổ biến; rèn luyện ý thức lắng nghe và tổ chức kỉ luật.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Thực hành
63	Quản lí văn hóa và quản lí văn hóa ở Việt Nam	Khái quát về quản lí văn hóa, trình bày đối tượng hoạt động của lĩnh vực quản lí văn hóa, các thiết chế quản lí nhà nước về văn hóa, vai trò và chức năng văn hoá của công tác quản lí văn hóa trên tầng vĩ mô và vi mô.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận/ Đi thực tế
64	Xây dựng đời sống văn hoá cộng đồng	Chỉ ra các hình thức, biện pháp xây dựng và thúc đẩy phát triển văn hoá cộng đồng cũng như xây dựng, quản lí dự án phát triển văn hoá cộng đồng.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận
65	Quản lí di sản văn hóa	Thuật lại được khái niệm di sản văn hóa thế giới, Công ước về di sản văn hóa thế giới; phân tích giá trị, ý nghĩa của một số di sản văn hóa nổi tiếng của thế giới và Việt Nam; biết cách giới thiệu, phân tích những di sản văn hóa thế giới và góp phần tuyên truyền, tham gia bảo vệ và phát huy di sản.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
66	Các di tích và danh thắng Việt Nam	Thuật lại được khái niệm di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng; rèn luyện kĩ năng thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp vụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam; có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận/ Trắc nghiệm

67	Quản lý các thiết chế văn hóa	Vận dụng kiến thức đã học vào công tác nghiên cứu, kỹ năng tác nghiệp và tổ chức, quản lý hoạt động của các thiết chế văn hoá tại cơ sở.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
68	Văn hóa kinh doanh	Trình bày những kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý; có kỹ năng diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố hóa hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững; nắm vững được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
69	Nghệ thuật dẫn chương trình	Chỉ ra những yêu cầu, nhiệm vụ, cách thể hiện của người dẫn chương trình truyền hình ở nhiều thể loại chương trình khác nhau; có kỹ năng viết lời dẫn, sử dụng các phương tiện trợ giúp và dẫn được một chương trình ngắn trong khoảng 10 phút hoặc những chương trình dài hơn đối với các sinh viên có khả năng trong lĩnh vực này; tăng cường kỹ năng làm việc nhóm ; nhận biết được khả năng, năng lực của bản thân để có thể tự tin thể hiện bản thân.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Thực hành/ Tự luận
70	Truyền thông đại chúng	Trình bày tổng quan về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành

71	Quan hệ công chúng	Trình bày tổng quan quan hệ công chúng; vận dụng những quy trình và lý thuyết nền tảng của truyền thông, PR vào xây dựng một chương trình PR từ phân tích, lập kế hoạch, triển khai cho đến đánh giá; sử dụng tốt kiến thức trong công việc triển khai và thực hiện một kế hoạch PR, biết khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về PR để phục vụ công việc ; biết sử dụng các công cụ truyền thông để hoàn thành kế hoạch PR; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định, quản lý công việc và làm việc dưới áp lực cao; có tinh thần làm việc tích cực, tự tin và chủ động trong công việc, trung thực, thân thiện với mọi người.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp
72	Văn hóa đại chúng	Trình bày tổng quan về văn hoá đại chúng và đặc điểm của văn hoá đại chúng ở Việt Nam; có kỹ năng nhận biết sự khác biệt giữa văn hoá đại chúng với văn hoá tinh hoa, từ đó có thể vận dụng những ích lợi của văn hoá đại chúng vào việc xây dựng đất nước; có kỹ năng quản lý một văn hoá đại chúng, xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm; có ý thức giữ gìn, phát huy mặt tích cực cũng như hạn chế những mặt tiêu cực của văn hoá đại chúng.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Điền dã/ Báo cáo (tiểu luận)
73	Thực tập tốt nghiệp	Ứng dụng kiến thức văn hoá vào việc quan sát, tham gia xây dựng, tổ chức, hoạt động, tư vấn, giám sát... các công trình/ dự án văn hoá; bước đầu thực hiện một số hoạt động một người làm công tác văn hoá tại cơ sở thực tập ngoài trường; hiện thực hoá xu hướng chọn ngành nghề trong thực tế.	5 (5+0)	Học kỳ VII	Thực hành
74	Văn hóa giao tiếp	Trình bày tổng quan về văn hóa giao tiếp, chủ yếu tập trung vào vấn đề giao tiếp, ứng xử tại nơi làm việc. Môn học sẽ giúp sinh viên hiểu được những kiến thức về văn hóa giao tiếp, đặc điểm của đối tượng và công cụ giao tiếp; từ đó chuẩn bị cho mình	2 (2+0)	Học kỳ VII	Tự luận

		những kỹ năng, kinh nghiệm cũng như thái độ tự tin và phù hợp với nhu cầu của từng tổ chức, doanh nghiệp để tự tin bước vào môi trường làm việc cũng như phát triển bản thân.			
76	Nghiệp vụ thư kí	Trình bày tổng quan về công tác văn phòng về nghề thư kí; nhận biết được vị trí của người thư kí trong văn phòng; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức hoạt động, quản lý thời gian, chương trình, kế hoạch hoạt động của lãnh đạo; có ý thức rèn luyện bản thân, từ đó từng bước hoàn thiện các yêu cầu đối với người thư kí.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận/ Vấn đáp/ Trắc nghiệm
77	Nghiệp vụ biên tập	Trình bày tổng quan về nghiệp vụ biên tập và các kỹ năng biên tập sách, báo để biên tập một văn bản sách, báo chí; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
78	Kỹ năng viết kịch bản	Trình bày tổng quan về kỹ năng cần thiết trong việc xây dựng một kịch bản, xây dựng được kịch bản có liên quan đến lĩnh vực văn hóa; có các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
79	Nghiệp vụ xuất bản - Phát hành	Trình bày thực tiễn hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm, qua đó có thể việc xây dựng đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, sửa bài, thiết kế, in ấn và phát hành; rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành

80	Nghiệp vụ lễ tân	Trình bày tổng quan về vai trò, tầm quan trọng và các yêu cầu kỹ năng, nghiệp vụ trong giao tiếp, trong lễ tân ngoại giao nhằm phục vụ thiết thực cho công việc chuyên môn trong các lĩnh vực văn hóa, như: quản lý văn hóa, du lịch văn hóa, đàm phán, tổ chức sự kiện văn hóa, lễ hội văn hóa...	2 (0+2)	Học kỳ VII	Vấn đáp/ Tự luận/ Thực hành
81	Khoá luận (hoặc báo cáo tốt nghiệp)	Thực tế hoá bằng văn bản đối với kiến thức, kỹ năng được tích lũy trong quá trình học Văn hoá học; thể hiện được tâm huyết của sinh viên trong quá trình theo học ngành Văn hoá học.	5 (0+5)	Học kỳ VIII	Tự luận

3. Chương trình Văn hóa học, khóa học 2020-2024

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn nhóm ngành Văn hoá – nghệ thuật	<p>Trình bày tổng quan về trường Đại học Thủ Dầu Một, về các chuyên ngành Văn hóa nghệ thuật; giới thiệu chương trình đào tạo 2 giai đoạn các nhóm ngành Văn hóa - Nghệ thuật của Trường Đại học Thủ Dầu Một và phương pháp học bộ môn; giúp tân sinh viên làm quen với môi trường học tập mới.</p> <p>Trình bày cách thiết kế mục tiêu và kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quá trình học đại học, kế hoạch cụ thể trong từng năm học của chương trình 2 giai đoạn sinh viên có kế hoạch tự học và tự đào tạo.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 1.1	Tiểu luận

2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trình bày các đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì 1.1	Tự luận
3	Các vùng văn hoá và văn hoá các tộc người Việt Nam	Trình bày các lý thuyết nghiên cứu về vùng văn hóa, văn hóa tộc người; mô tả đặc điểm các văn hóa ở Việt Nam - chia theo khu vực địa lý, và văn hóa của các tộc người - chia theo nhóm ngôn ngữ; khái quát về tính đa dạng văn hóa theo vùng miền, tộc người.	2 (2+0)	Học kỳ 1.1	Tiểu luận
4	Lịch sử văn minh thế giới	Giới thiệu được năm nền văn minh lớn điển hình trên thế giới: Ai Cập – Lưỡng Hà - Ấn Độ - Trung Quốc – Hy La.	2 (2+0)	Học kỳ 1.1	Tự luận
5	Phong tục và lễ hội	Giới thiệu về phong tục tập quán, lễ hội và hoạt động lễ hội; có cái nhìn khách quan trong việc đánh giá, lựa chọn những phong tục tập quán, lễ hội phù hợp với cuộc sống để tham gia, tuyên truyền, bảo lưu, đồng thời gạt bỏ những giá trị đã lỗi thời; rèn luyện kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức trong việc yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	2 (2+0)	Học kỳ 1.1	Tự luận
6	Nghiên cứu khoa học	Học phần <i>Phương pháp nghiên cứu</i> được đào tạo gồm hai phần: (1) Phần kiến thức đại cương về phương pháp nghiên cứu khoa học (15 tiết) nhằm trang bị cho sinh viên những khái niệm liên quan đến nghiên cứu khoa học: khoa học và nghiên cứu khoa học, vấn đề nghiên cứu, lý thuyết nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, vấn đề đạo đức trong nghiên cứu ; giúp sinh viên có phương pháp tìm kiếm nguồn tư liệu thành văn	3 (3+0)	Học kì 1.2	Tiểu luận

		(2) Phần kiến thực hành nghiên cứu mang tính chuyên ngành (30 tiết) : trang bị cho sinh viên cách viết và thực hành : viết đề cương nghiên cứu, tiến hành nghiên cứu, viết báo cáo nghiên cứu, công bố kết quả nghiên cứu. Học phần được cấu tạo thành 4 chương : Chương 1 : Những vấn đề chung ; Chương 2 : Xây dựng đề cương nghiên cứu ; Chương 3 : Tổ chức nghiên cứu khoa học ; Chương 4 : Công bố kết quả nghiên cứu.			
7	Giáo dục thể chất	Tổng quan về Lịch sử phát triển của TDTT, tác dụng của TDTT đối với con người; các nguyên tắc về phương pháp tập luyện TDTT; một số trạng thái bệnh lý thường gặp, cách phòng ngừa và sơ cứu chấn thương trong tập luyện TDTT; một số nội dung về vệ sinh và tâm lý học Thể dục thể thao, giới thiệu một số điều luật và phương pháp trọng tài; nguyên lý các kỹ thuật, chiến thuật thi đấu các phân môn trong thể thao; phương pháp phát triển các tố chất thể lực chung và chuyên môn. Song song đó, sinh viên được thực hành vận động để rèn luyện thể lực và kỹ thuật động tác.	2 (2+0)	Học kì 1.2	Tự luận
8	Tin học chuyên ngành 1 (Adobe Photoshop)	Mô tả cách sử dụng phần mềm Photoshop phục vụ chuyên ngành Văn hóa học bao gồm: giới thiệu về photoshop và công cụ vùng chọn, layer và công cụ tô màu, màu sắc và cách tô màu, thiết kế ảnh cho trang web, chỉnh sửa ảnh, thiết kế chữ.	2 (0+2)	Học kì 1.2	Thực hành trên máy tính
9	Dân tộc học đại cương	Chỉ ra quá trình hình thành tộc người; kinh tế, xã hội truyền thống và sự biến đổi của nó diễn ra trong quá khứ đến hiện nay ở các dân tộc, góp phần phục vụ thiết thực cho công cuộc phát triển bền vững của các tộc người. Bên cạnh đó, Dân tộc học có nhiệm vụ nghiên cứu thành phần dân tộc của cư dân trong một khu vực, một quốc gia và trên toàn thế giới, phục vụ cho việc quản lý của	2 (2+0)	Học kì 1.2	Tiểu luận

		đất nước cũng như giải quyết các vấn đề liên quan đến mối quan hệ tộc người.			
10	Lịch sử văn hóa Việt Nam	Hệ thống hoá lịch sử văn hóa Việt Nam gắn với quá trình hình thành và phát triển lịch sử của dân tộc; nắm vững phương pháp sử dụng kiến thức đã học vào việc nhận biết, phân tích và lý giải những hiện tượng văn hóa dân tộc đã và sẽ gặp.	2 (2+0)	Học kỳ 1.2	Tự luận
11	Giáo dục quốc phòng an ninh	Trình bày đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam.	5 (5+0)	Học kỳ 1.3	Tự luận
12	Thực hành Giáo dục quốc phòng an ninh	Trình bày đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.	3 (0+3)	Học kỳ 1.3	Thực hành
13	Văn hoá học đại cương	Khái quát về khoa học văn hóa, các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu và ứng dụng văn hóa học.	2 (2+0)	Học kỳ 1.3	Tiểu luận
14	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần trang bị cho người học những kiến thức về lĩnh vực tư duy biện luận, đồng thời cũng rèn luyện cho người học những kỹ năng phân tích đánh giá các vấn đề trong học tập cũng như trong cuộc sống một cách sáng tạo và có hiệu quả.	2 (2+0)	Học kỳ 2.1	Tự luận
15	Tin học chuyên ngành 2 (Adobe Illustrator)	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng thuật về khoa học máy tính, các thủ thuật trong xử lý đồ họa và ứng. dụng của phần mềm Adobe Illustrator trong chuyên ngành đồ họa. - Phân tích, lập luận và giải quyết các vấn đề phát sinh trong xử lý đồ họa. - Thực nghiệm và phối hợp các kỹ thuật xử lý đồ họa. 	3 (0+3)	Học kỳ 2.1	Thực hành/ Bài tập lớn

		<ul style="list-style-type: none"> - Tư duy có hệ thống các vấn đề kỹ thuật trong thiết kế đồ hoạ. - Sử dụng thành thạo các công cụ vẽ. - Khả năng giao tiếp đồ hoạ và làm việc nhóm. - Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành các sản phẩm đồ hoạ trong bối cảnh doanh nghiệp và xã hội. 			
16	Nghệ thuật học	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu sự ra đời của nghệ thuật, một số lý thuyết nghệ thuật quan trọng và các giai đoạn phát triển nghệ thuật ở phương Đông lẫn phương Tây. - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: Phân tích nguyên nhân hình thành, phát triển của các loại hình và trường phái nghệ thuật; phân tích, thưởng thức đánh giá một số loại hình nghệ thuật. 	2 (2+0)	Học kỳ 2.1	Tự luận
17	Mỹ học	<p>Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.1	Tự luận
18	Văn hóa Nam Bộ	Trình bày tổng quan về không gian văn hoá, chủ thể văn hoá và thời gian văn hoá ở Nam Bộ; lý giải được các nét tính cách của người Nam Bộ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá ở Nam Bộ.	2 (2+0)	Học kỳ 2.1	Tiểu luận
19	Văn hóa ẩm	Khái quát về văn hóa ẩm thực, các giá trị cơ bản của văn	2 (2+0)	Học kỳ	Tiểu luận

	thực	<p>hóa ẩm thực ở Việt Nam và thế giới.</p> <p>Phân tích rõ các đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam và thế giới, từ đó sinh viên sẽ lý giải được nguyên nhân khác biệt trong văn hóa ẩm thực của các vùng miền, đất nước.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc khi phân tích và giải quyết vấn đề.</p>		2.1	
20	Thực hành Giáo dục thể chất	<p>Thực hành các kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.</p>	3 (0+3)	Học kỳ 2.2	Thực hành
21	Triết học Mác – Lênin	<p>Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể áp dụng kiến thức triết học Mác – Lênin vào lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>Vận dụng thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng duy vật giải quyết các vấn đề trong bối cảnh đa dạng của thực tiễn.</p> <p>Vận dụng kiến thức duy vật lịch sử của triết học Mác – Lênin để giải quyết các vấn đề trong đời sống chính trị, xã hội.</p> <p>Thể hiện thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng trong hoạt động nghề nghiệp.</p>	3 (3+0)	Học kỳ 2.2	Trắc nghiệm
22	Nghệ thuật kinh doanh	<p>Tổng quan về nghệ thuật kinh doanh và chỉ ra được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa, nghệ thuật kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý.</p> <p>Diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố văn hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững.</p> <p>Vận dụng phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.2	Tự luận

		chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.			
23	Truyền thông đại chúng	Giới thiệu về truyền thông và truyền thông đại chúng, các loại hình truyền thông, cách thức tổ chức các loại hình truyền thông này. Bên cạnh đó, vấn đề truyền thông trong thời đại toàn cầu hóa và vấn đề tự do báo chí cũng được đề cập đến nhằm mục đích khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kỳ 2.2	Tự luận
24	Nghệ thuật ảnh (Nhiếp ảnh)	Trình bày nguyên tắc nhiếp ảnh kỹ thuật số để thực hiện các thể loại ảnh như: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt. - Phong cảnh. - Công trình kiến trúc. 	2 (0+2)	Học kỳ 2.2	Bài tập lớn
25	Luật sở hữu trí tuệ	Tổng quan về SHTT; hiểu được đặc trưng cơ bản của mỗi bộ phận của quyền SHTT (quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả; quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng); nắm được các yếu tố của quan hệ pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng (chủ thể; khách thể, nội dung quyền); hiểu được các căn cứ xác lập, chấm dứt quyền SHTT; thời hạn bảo hộ đối với các đối tượng SHTT; nhận diện được các đối tượng khác nhau của quyền SHTT; nắm được các cách thức và điều kiện để chuyển giao quyền SHTT; nắm được các biện pháp bảo vệ quyền SHTT. Cụ thể, môn học gồm các nội dung chính sau: Giới thiệu về quyền SHTT Quyền tác giả, quyền liên quan	2 2+0)	Học kỳ 2.2	Tự luận

		<p>Quyền sở hữu công nghiệp</p> <p>Quyền đối với giống cây trồng</p> <p>Hợp đồng Li-Xăng và chuyển giao công nghệ</p> <p>Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ</p>			
26	Ký hiệu học	<p>Trình bày tổng quan về ký hiệu học, tạo nền tảng lý luận để giải mã biểu tượng biểu tượng nói chung và biểu tượng trong tác phẩm mỹ thuật. Qua đó sinh viên nhận định được xu hướng ứng dụng biểu tượng mỹ thuật trong bối cảnh toàn cầu hóa. Ngoài ra, sinh viên đề xuất được phương án quảng bá thương hiệu thông qua biểu tượng mỹ thuật hiệu quả cho tổ chức, doanh nghiệp.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.2	Tiểu luận
27	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin. - Phân tích được bản chất các quan hệ kinh tế trong phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thế giới. - Có ý thức trách nhiệm phù hợp với vị trí việc làm và cuộc sống trên lập trường, ý thức hệ tư tưởng Mác – Lênin. 	2 (2+0)	Học kỳ 2.3	Trắc nghiệm
28	Phương pháp nghiên cứu Văn hóa học	<p>Trình bày các khái niệm và tri thức cơ bản về khoa học, khoa học nhân văn và nghiên cứu khoa học trong Văn hoá học; mô tả các phương pháp nghiên cứu chủ đạo của ngành Văn hoá học.</p> <p>Từ đó, người học thực hành được những thao tác cụ thể trong việc nghiên cứu theo hướng chuyên ngành Văn hoá học, đặc biệt là thao tác trên máy vi tính.</p> <p>Đồng thời, người học xây dựng được thái độ cầu tiến trong việc nghiên cứu Văn hoá học.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.3	Tự luận/ Vấn đáp
29	Văn hóa	Trình bày tổng quan về văn hoá Trung Hoa: định vị văn hoá	2 (2+0)	Học kỳ	Tự luận

	Trung Hoa	Trung Hoa; văn hoá nhận thức và tổ chức của dân tộc Trung Hoa; văn hoá ứng xử của dân tộc Trung Hoa.		2.3	
30	Văn hóa Ấn Độ	<p>Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Ấn Độ; Trình bày được tiến trình văn hóa Ấn Độ. Lí giải được những đặc trưng văn hoá của người dân Ấn Độ trong việc nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, tổ chức đời sống cá nhân và trong giao lưu văn hoá với các nền văn hoá khác.</p> <p>Đồng thời, học phần giúp người học rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Ấn Độ, giúp người học có thái độ tôn trọng tinh hoa văn hóa nước ngoài, tôn trọng sự tương tác văn hóa các dân tộc.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.3	Tiểu luận
31	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	<p>Trình bày tổng quan về bộ môn Tôn giáo học.</p> <p>Giới thiệu lịch sử hình thành, phát triển cũng như các kiến thức cơ bản của một số tôn giáo lớn trên thế giới và các tôn giáo dân tộc.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 2.3	Tiểu luận
32	Những vấn đề kinh tế - xã hội Đông Nam Bộ	<p>Trình bày tổng quan về quá trình hình thành và phát triển của vùng đất Nam Bộ với những đặc trưng về kinh tế - xã hội, từ đó giúp người học có thể định vị vai trò dẫn dắt, kết nối của các tỉnh thành Đông Nam Bộ đối với khu vực phía Nam Việt Nam. Qua đó, người học có thể hình thành những năng lực nghiên cứu và kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống và công việc của mình.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận
33	Nghệ thuật dẫn chương trình	<p>Chỉ ra những yêu cầu cơ bản đối với người dẫn chương trình; Các bước chuẩn bị để dẫn một chương trình thực tế; Phương pháp viết lời dẫn, nghệ thuật đặt câu hỏi, phong cách dẫn...; Sửa những lỗi phát âm thường gặp; Những kỹ thuật xử lý</p>	2 (0+2)	Học kỳ 3.1	Thực hành dẫn chương trình

		sự cố phát sinh trong chương trình.			
34	Văn hóa giới và vấn đề giới ở Việt Nam	Trình bày tổng quan về Giới; Nhận định về những tương đồng và khác biệt giữa các Giới; thực trạng bình đẳng giới trên thế giới và Việt Nam qua một số lĩnh vực để qua đó có khả năng phân biện và thúc đẩy các chính sách nhằm tăng cường quyền con người, công bằng kinh tế và công bằng xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận
35	Văn hóa Đông Nam Á	Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Đông Nam Á; Hiểu rõ về lớp văn hóa Đông Nam Á bản địa. Thu thập, xử lý, phân loại, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Đông Nam Á; vận dụng cách ứng xử văn hóa phù hợp với những tương đồng và khác biệt văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á. Ngoài ra, học phần còn giúp người học có thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hóa trong quan hệ văn hóa giữa các quốc gia Đông Nam Á.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận/ Trắc nghiệm
36	Văn hóa Đông Bắc Á	Trình bày tổng quan về văn hóa Đông Bắc Á; Lí giải được các nét tính cách của người Nhật Bản và Hàn Quốc dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá; Lí giải được những đặc trưng văn hoá của các nước Đông Bắc Á về các mặt như nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, đời sống cá nhân, trong ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Xây dựng ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Đông Bắc Á.	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận
37	Văn hóa Âu – Mỹ	Trình bày tổng quan về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa Âu-Mỹ; Lí giải được các nét đặc trưng tính	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận

		<p>cách của người Âu- Mỹ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá.</p> <p>Sử dụng tư duy phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hoá Âu- Mỹ; sử dụng ngoại ngữ để tiếp cận văn bản, tư liệu văn hóa.</p> <p>Xây dựng ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Âu –Mỹ.</p>			
38	Văn hóa dân gian	<p>Hệ thống hoá được các khái niệm cơ bản của văn hóa dân gian và folklore; trình bày được các phương pháp, các thao tác khoa học để tiếp cận đối tượng văn hóa dân gian; hệ thống được các loại hình văn hóa dân gian; trình bày được những đặc trưng cơ bản của các loại hình văn hóa dân gian.</p> <p>Hình thành thái độ trân trọng những giá trị truyền thống; khẳng định bản sắc văn hóa của một quốc gia độc lập, đa tộc người trong tiến trình hội nhập văn hóa thế giới.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Triều luận
39	Văn hóa đô thị	<p>Giới thiệu các loại hình, chức năng, quá trình hình thành và phát triển của đô thị trên thế giới và ở Việt Nam; sử dụng bộ ba thời gian – không gian và chủ thể văn hóa để tìm hiểu các vấn đề của đô thị từ trước đến nay; nêu ra các chủ đề trao đổi về hoạt động và tiến bộ của con người trong xây dựng môi trường đời sống của mình.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.1	Tự luận
40	Chủ nghĩa xã hội khoa học	<p>Người học có thể :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học. - Vận dụng những tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ 	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Trắc nghiệm

		<p>nghĩa xã hội ở nước ta và các nước trên thế giới.</p> <p>- Có ý thức chính trị, tư tưởng đúng đắn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.</p>			
41	Các di tích và danh thắng Việt Nam	<p>Trình bày tổng quan về di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng.</p> <p>Thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp vụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam.</p> <p>Xây dựng ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tự luận
42	Văn hóa mỹ thuật	<p>Giới thiệu cái nhìn hệ thống về văn hóa mỹ thuật Việt Nam và thế giới.</p> <p>Vận dụng kiến thức văn hoá vào việc thực hiện các sản phẩm mỹ thuật.</p>	2 (0+2)	Học kỳ 3.2	Bài tập lớn
43	Văn hóa kiến trúc	<p>Trình bày tổng quan về những đặc trưng văn hóa thông qua một số công trình kiến trúc của các nước trên thế giới và Việt Nam.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tiểu luận
44	Văn hóa trang phục	<p>Trình bày tổng quan về các loại trang phục. Qua đó, phân tích được những thói quen, thị hiếu thẩm mỹ, tập quán mặc trong quá khứ của các dân tộc trên thế giới và của người Việt Nam.</p> <p>Vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá thông qua văn hóa trang phục.</p> <p>Xây dựng ý thức trong việc tôn trọng sự khác biệt trong văn hóa trang phục và bày tỏ sự yêu quý đối với văn hóa trang phục Việt Nam.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tự luận

45	Văn hóa đại chúng	<p>Trình bày được khái niệm về văn hoá đại chúng và đặc điểm của văn hoá đại chúng ở Việt Nam.</p> <p>Nhận biết sự khác biệt giữa văn hoá đại chúng với văn hoá tinh hoa, từ đó có thể vận dụng những ích lợi của văn hoá đại chúng vào việc xây dựng đất nước. Đồng thời, rèn cho sinh viên có kỹ năng quản lý một văn hoá đại chúng, xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm...</p> <p>Xây dựng ý thức giữ gìn, phát huy mặt tích cực cũng như hạn chế những mặt tiêu cực của văn hoá đại chúng.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tự luận/ Tiểu luận
46	Văn hóa Việt Nam qua văn học	<p>Trình bày được mối quan hệ giữa văn hoá và văn học; phân tích, đánh giá được yếu tố văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương.</p> <p>Phân tích và chứng minh bằng thực chứng để diễn đạt hàm ý văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản.</p> <p>Xây dựng ý thức giữ gìn những giá trị của văn hoá Việt Nam qua các tác phẩm văn chương.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tiểu luận
47	Văn hóa Việt Nam qua ngôn ngữ	<p>Trình bày được mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ, tìm ra được yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ.</p> <p>Phân tích và chứng minh bằng thực chứng, hình thành kỹ năng so sánh ngôn ngữ để diễn đạt hàm ý văn hoá trong ngôn ngữ; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản.</p> <p>Xây dựng ý thức giữ gìn, tôn trọng và phát huy sự trong sáng của ngôn ngữ trong mối quan hệ với đặc trưng văn hoá của</p>	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tự luận/ Trắc nghiệm

		cộng đồng; có thái độ đúng đắn trong việc tiếp nhận văn hoá - ngôn ngữ ngoại lai.			
48	Văn hóa tổ chức	Trình bày các mối quan hệ giữa văn hóa với các phương diện của một tổ chức; giới thiệu các mô hình văn hóa tổ chức, các phương thức để các nhà lãnh đạo có thể xây dựng và phát triển được văn hóa tổ chức của họ, những nguy cơ, những khó khăn phát sinh trong quá trình quản lý văn hóa mà họ phải đối đầu.	2 (0+2)	Học kỳ 3.2	Tự luận
49	Văn hóa giao tiếp	Trình bày tổng quan về văn hóa giao tiếp, đặc điểm của đối tượng và công cụ giao tiếp; từ đó chuẩn bị cho mình những kỹ năng, kinh nghiệm cũng như thái độ tự tin và phù hợp với nhu cầu của từng tổ chức, doanh nghiệp để tự tin bước vào môi trường làm việc cũng như phát triển bản thân.	2 (2+0)	Học kỳ 3.2	Tự luận
50	Thực tập cơ sở	Thực tế hoá kiến thức trong quá trình đi tham quan, khám phá tại các đơn vị, cơ quan thuộc lĩnh vực Quản lý văn hoá – Truyền thông – Du lịch – Nghệ thuật ngoài trường.	2 (0+2)	Học kỳ 3.3	Báo cáo thực tập
51	Văn hóa du lịch	Giới thiệu các kiến thức cơ bản về văn hóa du lịch, du lịch văn hóa và mối liên hệ giữa văn hóa và du lịch; chỉ ra các thành tố văn hóa du lịch; phân tích tài nguyên du lịch văn hóa Việt Nam; vận dụng các kỹ năng cơ bản trong nhận diện và khai thác tài nguyên văn hóa phục vụ phát triển du lịch.	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Tiểu luận
52	Xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng	Trình bày tổng quan về văn hoá cộng đồng, cơ cấu đặc điểm của các tổ chức cộng đồng ở Việt Nam	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Tự luận
53	Văn hóa Tây Nguyên	Trình bày những đặc điểm về văn hóa nhận thức, văn hóa tổ chức đời sống tập thể, văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, văn hóa ứng xử với môi trường	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Tiểu luận

		xã hội của các tộc người Tây Nguyên.			
54	Văn hóa Chăm pa	Trình bày tổng quan về văn hoá Chăm pa: định vị văn hoá Chăm pa; văn hoá nhận thức và tổ chức của người Chăm pa; văn hoá ứng xử của người Chăm pa.	2 (2+0)	Học kỳ 3.3	Tự luận
55	Kịch bản phát thanh truyền hình	Vận dụng những kỹ năng cần thiết trong việc xây dựng một kịch bản phát thanh truyền hình, từ đó ứng dụng vào các lĩnh vực trong đời sống, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan đến văn hoá.	2 (0+2)	Học kỳ 3.3	Bài tập lớn
56	Nghiệp vụ Xuất bản – Phát hành	Vận dụng kiến thức văn hoá vào hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm: từ việc xây dựng đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, sửa bài, thiết kế, in ấn, định giá cho đến lưu trữ và phát hành.	2 (0+2)	Học kỳ 3.3	Tiểu luận
57	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>- <i>Về kiến thức</i>: Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- <i>Về kỹ năng</i>: Hình thành cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác.</p> <p>- <i>Về thái độ</i>: Sinh viên được nâng cao bản lĩnh chính trị, yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; nhận thức được vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với Đảng và dân tộc Việt Nam; thấy được trách nhiệm của bản thân trong việc học tập, rèn luyện để góp phần vào xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Trắc nghiệm

58	Quản lý văn hóa ở Việt Nam	<p>Trình bày hệ thống về công tác quản lý văn hóa, cùng các phương pháp tiếp cận khoa học quản lý nhà nước trong lĩnh vực này nhằm phục vụ công tác trong tương lai; nâng cao nhận thức và hành động thực tế về quản lý hoạt động văn hóa, nhằm xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng đời sống, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.</p> <p>Trình bày được đối tượng hoạt động của lĩnh vực quản lý văn hóa, các thiết chế quản lý nhà nước về văn hóa, vai trò và chức năng văn hoá của công tác quản lý văn hóa trên tầng vĩ mô và vi mô.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Tự luận/ Tiểu luận
59	Quản lý di sản văn hóa	<p>Trình bày tổng quan về di sản văn hoá, đặc trưng và giá trị của di sản văn hoá, giúp sinh viên vận dụng được những nội dung cơ bản của vấn đề quản lý di sản văn hoá vào các quy trình tổ chức và quản lý di sản văn hoá nhằm phát triển du lịch bền vững.</p>	2 (0+2)	Học kỳ 4.1	Báo cáo thực tế
60	Quan hệ công chúng	<p>Phân biệt được các khái niệm cơ bản có liên quan đến quan hệ công chúng; biết vận dụng những quy trình và lý thuyết nền tảng của truyền thông, PR vào xây dựng một chương trình PR từ phân tích, lập kế hoạch, triển khai cho đến đánh giá.</p> <p>Triển khai và thực hiện một kế hoạch PR, khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về PR để phục vụ công việc. Biết sử dụng các công cụ truyền thông để hoàn thành kế hoạch PR.</p> <p>Hình thành kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định, quản lý công việc và làm việc dưới áp lực cao.</p> <p>Xây dựng ý thức tích cực, tự tin và chủ động trong công</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Tiểu luận

		việc, trung thực, thân thiện với mọi người.			
61	Nghiệp vụ lễ tân	Trình bày tổng quan về nghiệp vụ lễ tân văn phòng, nghiệp vụ lễ tân nhà hàng – khách sạn và nghiệp vụ lễ tân ngoại giao.	2 (0+2)	Học kỳ 4.1	Thực hành nghiệp vụ
62	Nghiệp vụ thư ký	Trình bày tổng quan về công tác văn phòng về nghề thư kí; nhận biết được vị trí của người thư kí trong văn phòng. Vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức hoạt động, quản lý thời gian, chương trình, kế hoạch hoạt động của lãnh đạo. Xây dựng ý thức rèn luyện bản thân, từ đó từng bước hoàn thiện các yêu cầu đối với người thư kí.	2 (0+2)	Học kỳ 4.1	Trắc nghiệm/ tự luận/ vấn đáp
63	Nghệ thuật biểu diễn	Khái quát về các thể loại sân khấu truyền thống và cách tân nổi tiếng trên thế giới và ở Việt Nam: nguồn gốc xuất xứ (hoặc lịch sử hình thành), các đặc điểm và xu hướng phát triển. Làm rõ nghệ thuật biểu diễn là phương thức thể hiện tinh hoa văn hóa của dân tộc qua các nội dung.	2 (2+0)	Học kỳ 4.1	Tự luận
64	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Mô tả vị trí công việc của một hướng dẫn viên du lịch có trách nhiệm. Sinh viên sẽ được cung cấp các kiến thức, kỹ năng, xây dựng thái độ và thực hành các công việc của một hướng dẫn viên du lịch từ việc bắt đầu chương trình du lịch, gặp gỡ đoàn du lịch, đi và ở cùng đoàn du lịch, giải quyết các tình huống xảy ra trong chương trình cho đến khi tiễn khách để đảm bảo sự thoải mái, dễ chịu, an toàn và hài lòng nhất cho khách hàng.	2 (0+2)	Học kỳ 4.1	Thực hành thực tế
65	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	- Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 – 1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 – 1975), trong sự	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Trắc nghiệm

		<p>nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018).</p> <p>- Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử của Đảng.</p> <p>- Thông qua các sự kiện lịch sử và các kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, xây dựng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, theo mục tiêu, lý tưởng của Đảng.</p>			
66	Tổ chức sự kiện	<p>Trình bày tổng quan về khái niệm, lịch sử hình thành, phân loại, mục đích, ý nghĩa của tổ chức sự kiện; cấu trúc, nguyên tắc và các thủ pháp xây dựng chương trình. Sinh viên vận dụng được những kỹ năng cơ bản về công tác tổ chức sự kiện như: quy trình tổ chức, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức sự kiện; công tác lập kế hoạch, triển khai, giám sát, xử lý tình huống trong quá trình tổ chức một số sự kiện và các kỹ năng cần thiết cho quá trình tổ chức sự kiện. Xác định các giá trị của sự kiện, xác định khách hàng, đặt mục tiêu, chọn lựa phương thức truyền thông và xây dựng kế hoạch marketing. Phân biệt các loại tài trợ, cách lập hồ sơ xin tài trợ.</p>	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Tiểu luận
67	Nghệ thuật quảng cáo	<p>Trình bày tổng quan về chuyên ngành Quảng cáo; Tìm hiểu những công việc mà nhà quảng cáo sẽ phải làm trong hoạt động này; lựa chọn kênh truyền thông phù hợp với từng nội dung quảng cáo; Học cách tư duy, sáng tạo trong quảng cáo; Xây dựng kịch bản quảng cáo và thực hiện mẫu quảng cáo phát trên phát thanh và truyền hình.</p>	2 (2+0)	Học kỳ 4.2	Tự luận

		Cải thiện kỹ năng giao tiếp; kỹ năng giải quyết tình huống; kỹ năng làm việc với áp lực cao.			
68	Kỹ năng thực hiện tin ảnh	Trình bày tổng quan về các thể loại tin trên báo chí và kỹ năng viết một tin bài; vận dụng nghệ thuật nhiếp ảnh và kỹ năng chụp ảnh làm tin, phóng sự ảnh; xử lý ảnh bằng phần mềm và truyền ảnh qua Internet.	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Bài tập lớn
69	Nghiệp vụ biên tập	Giới thiệu các hoạt động của nghiệp vụ biên tập sách, báo; về các khâu, các kỹ thuật ... để biên tập một văn bản sách, báo chí. Trong đó tập trung chủ yếu vào công tác biên tập sách, báo thuộc lĩnh vực văn hóa.	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Bài tập lớn
70	Thiết kế và điều hành tour du lịch	Trình bày tổng quan về tour du lịch, các loại chương trình tour du lịch trọn gói, các dịch vụ cấu thành một tour du lịch, cách thức thiết kế, tính giá một chương trình du lịch trọn gói, về vị trí công việc của người điều hành du lịch có trách nhiệm. Sinh viên sẽ được cung cấp, kỹ năng, xây dựng thái độ và thực hành các công việc của một người điều hành tour du lịch để đảm bảo sự thoải mái, dễ chịu và hài lòng nhất cho khách hàng và đạt được lợi ích cao nhất cho công ty.	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Thực hành thực tế
71	Khởi nghiệp dựa trên tài nguyên văn hóa Việt Nam	Quan sát, phân tích và nhận định khả năng ứng dụng văn hoá trong thực tế; bước đầu lên ý tưởng phát triển ngành nghề dựa trên tài nguyên văn hoá Việt Nam. Xây dựng được ý thức kỉ luật, khát vọng cống hiến cho xã hội.	2 (0+2)	Học kỳ 4.2	Tiểu luận/ Báo cáo
72	Thực tập tốt nghiệp	Vận dụng kiến thức văn hoá học trong quá trình đi thực tập nghề nghiệp tại các đơn vị, cơ quan thuộc lĩnh vực Quản lí văn hoá – Truyền thông – Du lịch – Nghệ thuật ngoài trường.	3 (0+3)	Học kỳ 4.3	Báo cáo thực tập

73	Khóa luận/ Báo cáo tốt nghiệp	Thực tế hoá bằng văn bản đối với kiến thức, kỹ năng được tích lũy trong quá trình học Văn hoá học; thể hiện được tâm huyết của sinh viên trong quá trình theo học ngành Văn hoá học.	5 (0+5)	Học kỳ 4.3	Báo cáo tốt nghiệp
----	----------------------------------	--	---------	---------------	--------------------

Bình Dương, ngày tháng 6 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

TS. Nguyễn Quốc Cường